

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST
Ngày: 23-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phên tòa: Ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Cán bộ tư pháp UBND xã Đa Ròn, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

2. Ông Lê Minh Huy – Bí thư đoàn thanh niên xã Ka Đô, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Thư ký Phên tòa: Bà Lê Thị Kim Ngân; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia Phên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân, Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2021/HSST ngày 25/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST-HS ngày 13/9/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Nhất Ph.** Tên gọi khác: Bắp; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15/3/2005 tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: Số 36 THĐ, Phường 10, Thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: thợ sắt; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Lê T, sinh năm 1970 và con bà Trương Thị Hoài M, sinh năm 1982. Hiện sinh sống tại thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng; Bị cáo là con một trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang được tại ngoại tại Phường 10, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn M T.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/6/2001 tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: 17/2 TQD, Phường 10, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Thợ sắt; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Nguyễn Tiến D, sinh

năm 1973, hiện sinh sống tại Phường 10, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng và con bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1975, hiện sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh; Có 01 anh ruột sinh năm 1997, Em ruột có 02 người, cùng sinh năm 2009, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Đơn Dương từ ngày 12/5/2021 đến nay. Có mặt.

3. Họ và tên: **Trần Nguyễn Quang Tr**. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 22/7/2001 tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: Số 10 TTT, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ sắt; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Trần Văn Gi, sinh năm 1967 và con bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1963. Hiện sinh sống tại thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, Lâm Đồng; Anh, chị ruột có 02 người, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1995, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Đơn Dương từ ngày 12/5/2021 đến ngày 20/8/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn khác. Có mặt.

- *Người bào chữa đồng thời là người đại diện cho bị cáo Lê Nhất Ph:* Ông Lê T, sinh năm: 1970; Nơi cư trú: số 36 THĐ, phường 10, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Tiến M, sinh ngày: 30/11/2006; Nơi cư trú: số 03/1 HHH, phường 10, Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người đại diện cho bị hại Nguyễn Tiến M:* Bà Bùi Thị Thanh, sinh năm: 1982; Nơi cư trú: số 03/1 HHH, Phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết với Nguyễn Tiến M (hiện đang ở trọ tại tổ dân phố Nghĩa Lập 1, thị trấn Thanh Mỹ, Đơn Dương) và biết M có xe máy mới sửa lại nên Lê Nhất Ph nảy sinh ý định trộm cắp xe máy của M và rủ Nguyễn M T cùng thực hiện thì T đồng ý. Thực hiện ý định trên, vào ngày 08/5/2021, Lê Nhất Ph cùng với Nguyễn M T đã xuống phòng trọ của Nguyễn Tiến M ở thị trấn Thanh Mỹ huyện Đơn Dương chơi, sau đó Ph ở lại, còn T về lại Đà Lạt. Đến sáng ngày 09/5/2021, Nguyễn M T chở Trần Nguyễn Quang Tr xuống lại phòng trọ của M chơi, trên đường đi thì T đã nói với Tr về ý định lấy trộm xe của M và Tr đồng ý. Đến trưa cùng ngày, khi M, T, Tr, Ph đi đánh bida và về lại phòng trọ của M thì M để xe máy Yamaha hiệu Sirius, BKS: 49E1 – 056.80 ở phía ngoài đường đi vào dãy nhà trọ, rồi M, T, Ph đi vào phòng trọ của M, còn Tr nói là đứng ngoài chờ bạn đến chở. Sau đó, Tr tháo dây nguồn xe của M

và chạy về Đà Lạt, cất giấu sau Siêu Thị Vinmark ở phường 10, Đà Lạt. Đến 18h00 cùng ngày, T chở Ph về Đà Lạt gặp Tr, cả 3 bàn bạc thống nhất chiếc xe máy trộm cắp được sẽ do Ph sử dụng, còn Ph sẽ trừ khoản nợ 1.950.000đ cho Tr và sẽ đưa T khoảng 4.000.000đ. Đến ngày 10/5/2021, Nguyễn Tiến M đã trình báo sự việc đến cơ quan công an để giải quyết.

Tại kết luận định giá tài sản số 19/2021/BB/HĐĐGTS ngày 17/5/2021 của của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đơn Dương xác định: Xe mô tô Yamaha Sirius, màu đỏ - đen có giá trị 5.850.000đ.

Cáo trạng số 50/CT-VKS-ĐD ngày 23/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố các bị cáo Lê Nhất Ph, Nguyễn M T, Trần Nguyễn Quang Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Phên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị:

Tuyên bố các bị cáo Lê Nhất Ph, Nguyễn M T, Trần Nguyễn Quang Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn M T mức án tù 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Quang Tr mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Nhất Ph mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Các bị cáo không khiêu nại bản cáo trạng, khai nhận có trộm xe mô tô của anh M để sử dụng cho cá nhân như cáo trạng nêu. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Nhất Ph đồng ý về tội danh, mức án Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Phên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Phên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào ngày 09/5/2021, tại tổ dân phố Nghĩa Lập 1, thị trấn Thanh Mỹ, Đơn Dương, Lâm Đồng. Lê Nhất Ph, Nguyễn M T, Trần Nguyễn Quang Tr đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Tiến M là chiếc xe máy có giá trị 5.850.000đ.

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại Phên tòa phù hợp lời khai trong giai đoạn điều tra, lời khai bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là xe mô tô của người khác có giá trị là 5.850.000đ nêu trên của Lê Nhất Ph, Nguyễn M T, Trần Nguyễn Quang Tr đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Các bị cáo là người có sức khỏe nhưng lười lao động, đã lợi dụng việc quen biết anh M nên đến nhà anh M chơi, khi anh M để xe máy ở ngoài không trông coi thì thực hiện trộm cắp xe đem về để sử dụng. Xét tính chất, mức độ do hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có mức án tương xứng với hành vi do các bị cáo gây ra. Trong vụ án này, bị cáo Ph là người khởi xướng, bị cáo Tr là người trực tiếp lấy trộm xe, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, vai trò ngang nhau.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại và đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo. Riêng đối với Lê Nhất Ph thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Ph là người dưới 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 91 Bộ luật Hình sự để xem xét xử lý.

Xét các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo nên không cần

cách ly ra khỏi xã hội, giao các bị cáo về cho chính quyền địa phương theo dõi giáo dục cũng đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung. Ý kiến của Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[5] Việc thu giữ, xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đơn Dương đã tạm giữ và trả lại 01(một) xe mô tô BKS: 49F1 – 150.78, hiệu Yamaha Sirius, màu hồng bạc xác định là tài sản của bị hại anh Nguyễn Tiến M nên Cơ quan CSĐT công an huyện Đơn Dương đã trả lại cho anh M.

Đối với 01(một) xe mô tô, kiểu dáng Sirius màu đen, gắn BKS 61R1 - 3812 hiện nay không xác minh được chủ sở hữu nên cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu hồng – đen, thu giữ của Nguyễn M T đây là phương tiện liên quan đến việc trộm cắp tài sản nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Nguyễn Tiến M và người đại diện là bà Bùi Thị Thanh không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Nhất Ph, Nguyễn M T, Trần Nguyễn Quang Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn M T 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Tuyên trả tự do cho bị cáo Nguyễn M T ngay sau khi Phên tòa kết thúc.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Quang Tr 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Nhất Ph 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Nguyễn Quang Tr cho Ủy ban nhân dân thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, Lâm Đồng; Giao bị cáo Nguyễn M T, Lê Nhất Ph cho Ủy ban nhân dân Phường 10, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về tang vật: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu hồng – đen, màn hình bị nứt góc dưới. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/9/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc Lê Nhất Ph, Nguyễn M T và Trần Nguyễn Quang Tr mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, bị hại và người bào chữa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp Tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án Đơn Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Phan Minh Dũng

